TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 16/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Lĩnh
Bà Vương Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh- là Thư ký của Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

1. **Mai Thị N** - Tên gọi khác: Mai Thị L - Giới tính: Nữ
- Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1972.
- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã C- T - P.
- Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không.
- Trình độ học vấn: Lớp 02/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Bố: Mai Văn Đ (đã chết) - Mẹ: Hà Thị H (đã chết)
- Chồng: Lê Văn H (đã chết) - Con: Có 01 con Lê Thị H - SN 1993.
- Tiền án: Có 03 tiền án. Tại bản án số 47/2005/HSST ngày 08/6/2005 TAND thành phố L xử phạt 2 năm tù giam. Tại bản án số 119/2007/HSST ngày 21/11/2007 TAND thành phố L xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam, phạt tiền 5.000.000đ. Tại bản án số 156/2010/HSST ngày 07/12/2010 TAND thành phố L xử phạt 07 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000đ đều về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2017.
+ Tiền sự: Không
- Bị bắt tạm giam ngày 06/02/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

2. **Nguyễn Thọ H** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam

- Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1970.
- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh L.
- Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không.
- Trình độ học vấn: Lớp 7/10 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Bố: Nguyễn Thọ B (đã chết) - Mẹ: Nguyễn Thị P (đã chết)
- Vợ: Đinh Thị H - SN 1976 (đã ly hôn)
- Có 01 con Nguyễn Thu H - SN 1995.
- Tiền án + Tiền sự: Không
- Tiền sử: Năm 2011 bị TAND huyện B, tỉnh L xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/11/2012.
- Bị can không bị bắt giam giữ, hiện tại ngoại tại Tổ 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h ngày 02/02/2018, tại khu 2, xã C, huyện T, tỉnh P, Công an huyện Thanh Ba phát hiện Mai Thị N - sinh năm 1972, trú tại khu 2 xã C - huyện T, đang tàng trữ trên người 02 túi nilon màu trắng, trong đó: 01 túi có chứa chất bột cục màu trắng, 01 túi bên trong có chứa một gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng chứa chất bột cục màu trắng. N khai nhận đó là ma túy Heroin, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện kiếm lời. Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Mai Thị N, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.030.000đ, 02 túi nilon bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong 02 túi nhỏ vật chứng ghi "Vật chứng thu giữ của Mai Thị N...") (Tại BL số 30 - 32).

Ngày 02/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Thị N tại khu 2 - xã C - huyện T nhưng không thu giữ được gì có liên quan đến ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Mai Thị N. Tại bản kết luận giám định số: 246, ngày 05/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định: *Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng(khối lượng) là 4,459gam, loại Heroine...*

Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 4,091 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan.(BL số 48)

Tại Cơ quan điều tra Mai Thị N khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do N mua của Nguyễn Thọ H - SN 1970, trú tại Tổ 3 - thị trấn P - huyện B - tỉnh L vào khoảng 12h ngày 31/01/2018, việc mua bán diễn ra tại nhà ở của H với số tiền 3.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, N đem về nhà ở xã C - huyện T vừa sử dụng cho bản thân, vừa bán cho người nghiện kiếm lời. Cụ thể: N đã bán cho Nguyễn Duy T - SN 1977, ở khu 4 - xã H 03 lần mỗi làn 01 gói, thu được số tiền 1.270.000đ. Bán cho Hà Văn H - SN 1985, ở khu 2 - xã C 02 lần thu được số tiền 200.000đ.

Ngày 03/02/2018, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thọ H đến làm việc tại Công an huyện B, H khai nhận đã bán số ma túy nêu trên cho N, phù hợp với lời khai của N. Về nguồn gốc số ma túy bán cho N là do H mua của Nguyễn Thanh N - SN 1970, trú tại Tổ 2 - thị trấn P - huyện B. Việc mua bán diễn ra vào khoảng hơn 12h ngày 31/01/2018, tại khu vực đường sắt cắt ngang thuộc Tổ 4 - thị trấn P với số tiền 2.800.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Thanh N, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào có liên quan đến ma túy. Ngày 04/02/2018, Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Thọ H đến làm việc, H đã tự giác giao nộp 01 gói giấy nhỏ có dòng kẻ và chữ viết ở cả hai mặt, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đó là ma túy Heroin. Nguồn gốc số ma túy giao nộp do H tách ra từ số ma túy mua của N sau đó mới đem về nhà giao cho N. Mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Cơ quan điều tra lập biên bản vi phạm hành chính đối với H, thu giữ niên phong gói giấy nhỏ chứa chất bột cục màu trắng nghi là ma túy và 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 bên trong lắp sim số 0943 157 147. Ghi: "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thọ H ..."(BL 37 - 39)

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trưng cầu giám định số mẫu vật thu giữ của H. Tại bản kết luận giám định số: 247, ngày 05/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định:

- Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) là 0,185gam, loại Heroine.

Hoàn trả 0,127 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan (Tại BL số 57)

Quá trình điều tra điều tra, Mai Thị N khai nhận: Ngoài lần mua bán ma túy với H ngày 31/01/2018, N còn mua của H 02 lần khác vào ngày 19 và một ngày đầu tháng 01/2018 không nhớ ngày cụ thể, mỗi lần đều mua của H 01 túi ma túy Heroin với số tiền 3.000.000đ và đều diễn ra tại nhà H và đều sử dụng hết cho bản thân. Số ma túy mua được ngày 31/01/2018 vừa sử dụng cho bản thân vừa bán cho T 03 lần và bán cho H 02 lần. Số còn lại chưa sử dụng và bán hết thì bị thu giữ. Nguyễn Thọ H chỉ khai nhận bán ma túy cho N duy nhất 01 lần vào ngày 31/01/2018. Nguyễn Thanh N không thừa nhận việc bán ma túy cho H.

Lê Duy T khai nhận mua của N 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài đều màu vàng, mặt trong màu trắng có chứa chất bột cục màu trắng chính là ma túy Heroin, vào các ngày 31/01, 01 và 02/02/2018 với tổng số tiền 1.270.000đ, việc mua bán đều không cân đong đo đếm và diễn ra tại khu vực cổng nhà N ở khu 2 - xã C. Mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Hà Văn H khai nhận 02 lần mua ma túy của Ninh mỗi lần 01 gói, có đặc điểm như của T, với tổng số tiền 200.000đ, việc mua bán cũng không cân đong đo đếm và diễn ra tại khu vực trước cửa bếp nhà N. Mục đích cũng để sử dụng cho bản thân. Ngày 28/02 và 17/4/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và H.

Tiến hành đối chất giữa Mai Thị N và Nguyễn Thọ H nhưng H chỉ thừa nhận bán ma túy cho N 01 lần vào ngày 31/01/2018. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Đối chất giữa N với T và H, cả 03 người đều thừa nhận nội dung mua bán ma túy như đã khai. Tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thọ H và Nguyễn Thanh N nhưng N cũng không thừa nhận có mua bán ma túy với H. Ngoài ra không có tài liệu chứng cứ gì khác chứng minh.

Đối với số vật chứng khác N khai nhận: Chiếc điện thoại Nokia 206 N mua ở huyện B, dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Đối với số tiền 3.030.000đ có 1.470.000đ là tiền bán ma túy cho T và H, còn 1.560.000đ do lao động mà có. H khai nhận: Chiếc điện thoại Nokia 105 H mua ở huyện B, dùng để liên lạc cá nhân không có liên quan đến ma túy.

Hành vi phạm tội của **Mai Thị N** và **Nguyễn Thọ H** thể hiện tại biên bản vi phạm hành chính ngày 02/02/2018 tại khu 2 xã C và ngày 04/02/2018 tại khu 9 - thị trấn Thanh Ba do Công an huyện Thanh Ba xác lập, lời khai bị can, lời khai nhân chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 32/CT-VKSTB ngày 15/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Mai Thị N về tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"** thuộc trường hợp *"Phạm tội từ 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên"***;** Bản thân N đã 03 lần bị xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, c, q Khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015.

Truy tố Nguyễn Thọ H về tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

b) Phạm tội từ 02 lần trở lên

c) Đối với 02 người trở lên

q) Tái phạm nguy hiểm"

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị xem xét giảm nhẹ.

Đại diện VKS tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố

Đề nghị áp dụng Điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 BLHS; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 đối với Mai Thị N và đề nghị xử phạt bị cáo 09 đến 10 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với Nguyễn Thọ H và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích chứng cứ:

Mai Thị N là đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 31/01/2018 N đã đến nhà Nguyễn Thọ H ở thị trấn P, huyện B, tỉnh L mua 01 túi ma túy Heroin với số tiền 3.000.000đ, đem về địa bàn huyện T vừa sử dụng cho bản thân vừa bán cho người nghiện kiếm lời. N đã bán ma túy cho Lê Duy T ở xã H 03 lần thu được số tiền 1.270.000đ; bán cho Hà Văn H ở xã C 02 lần thu được số tiền 200.000đ. Số còn lại là 4,459gam Heroin cất giữ trong người với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện.

Hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy, bán cho nhiều người và tàng trữ trái phép 4,459 gam Heroin tại khu 2 xã C với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện của Mai Thị N đã cấu thành tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"** và thuộc trường hợp *"Phạm tội từ 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên"***;** Bản thân N đã 03 lần bị xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, c, q Khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015.

Đối với Nguyễn Thọ H cũng là đối tượng nghiện ma túy, H đã đi mua rồi bán trái phép chất ma túy cho N thu lợi bất chính số tiền 200.000đ và một lượng ma túy để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra H còn tàng trữ 0,185 gam Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện kiếm lời.

Hành vi một lần bán trái phép chất ma túy cho người khác tại thị trấn P, huyện B, tỉnh L của Nguyễn Thọ H đã cấu thành tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**. Hành vi tàng trữ 0,185gam Heroin tại thị trấn T với mục đích sử dụng cho bản thân của Nguyễn Thọ H đã cấu thành tội **"Mua bán trái phép chất ma túy** (chưa đạt)**"**. Vì vậy Tội phạm và hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015. (Hành vi dự định bán ma túy trong tương lai được xác định là bán 2 lần, do phạm tội chưa đạt nên không bị xét xử về điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS bán cho 2 người trở lên)

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người liên quan, lời khai của làm chứng .... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của VKSND huyện Thanh Ba truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm loại trừ nhưng tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy vẫn diễn ra phức tạp là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn và tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật ở mức độ rất nghiêm trọng nên cần phải xử phạt nghiêm minh.

Căn cứ pháp luật để quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngoài các tình tiết định khung hình phạt thì các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào khác.

Các bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa cũng thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Mai Thị N và Nguyễn Thọ H theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Riêng đối với H còn được áp dụng tình tiết tự thú đối với hành vi tàng trữ ma túy để bán và có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba nên áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Các bị cáo không có tài sản và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Nguyễn Thanh N không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy cho H ngày 31/01/2018, khám xét khẩn cấp nơi ở của N không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào có liên quan đến ma túy. Ngoài ra không có chứng nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Duy T và Hà Văn H là những người mua ma túy của Ninh để sử dụng cho bản thân. Ngày 28/02 và 17/4/2018, Công an huyện Thanh Ba đã xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167 của Chính phủ là phù hợp.

[2] Xử lý vật chứng: vật chứng của vụ án gồm: 4,218 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được dán kín trong 02 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của những người liên quan, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

02 chiếc điện thoại hiệu Nokia 206 và Nokia 105 có đặc điểm như biên bản vi phạm hành chính ngày 02, 04/02/2018 không liên quan đến vụ án nên trả lại.

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 3.030.000đ thu của Mai Thị N trong đó có tiền thu lợi do bán ma túy nên tịch thu sung công, phần còn lại trả lại cho bị cáo.

Nguyễn Thọ H bán ma túy hưởng lợi bất chính 200.000 đồng, nay cần truy thu để sung công.

[3] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 BLHS; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS

Xử phạt: Mai Thị N (L) 09 năm tù (chín năm), thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Điểm s, r khoản 1 điều 51 BLHS, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thọ H 07 năm 06 tháng tù (bảy năm sáu tháng), thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Trả lại cho Mai Thị N chiếc điện thoại Nokia 206

Trả lại cho Nguyễn Thọ H chiếc điện thoại Nokia 105

Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Mai Thị N 1.470.000 đồng. Trả lại cho Mai Thị N 1.560.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Truy thu để sung công nhà nước của Nguyễn Thọ H 200.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy : 02 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2018)

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Mai Thị N, Nguyễn Thọ H mỗi cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện
- THADS huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, NLQ
- THAHS
- Lưu HS - VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Vũ